TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ M** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2022/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà M, ngày 19 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 112/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị An M, sinh năm 1988.
Địa chỉ: thôn 03, xã T, huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985.
Địa chỉ: thôn 03, xã T, huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị An M và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Võ Thị An M và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 23/4/2009 của UBND xã T, huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng Nam chấm dứt giá trị pháp lý).

- Về con chung: có 03 con chung tên là Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 01/10/2009, Nguyễn Thị Khánh N, sinh ngày 19/4/2013 và Nguyễn Phước Ngọc Q, sinh ngày 01/8/2018.

+ Giao cháu Nguyễn Thị Khánh N và cháu Nguyễn Phước Ngọc Q cho chị

M tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

+ Giao cháu Nguyễn Thị Yến N cho anh Q tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

+ Anh Q, chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Q, chị M có Q, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Võ Thị An M tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005033 ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng Nam. Chị Võ Thị An M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*).

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thoả thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà M;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà M;
- Phòng Tư pháp huyện Bắc Trà M;
- UBND xã T, huyện Bắc Trà M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Hải